

Số: 95/2018/QĐST-HNGĐ

Bá Thước, ngày 28 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2018/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị K, sinh năm: 1993

HKTT: Làng T, xã C, huyện Th, tỉnh H.

Quê quán: Thôn M, xã A, huyện L, tỉnh H.

Bị đơn: Anh Hà Văn Đ, sinh năm: 1989

Địa chỉ: Làng T, xã C, huyện Th, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị K và anh Hà Văn Đ

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:**

Chị Trần Thị K và anh Hà Văn Đ có 01 con chung là Hà Minh Kh, sinh ngày 20/05/2012. Hai bên đương sự thống nhất thỏa thuận khi ly hôn giao cháu Hà Minh Kh cho anh Hà Văn Đ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi thành niên. Chị Trần Thị K cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn đồng chẵn) cho đến khi cháu Hà Minh Khải thành niên.

Chị Trần Thị K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

*** Về tài sản và công nợ:**

Tài sản chung của vợ chồng tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tài sản riêng, tài sản nợ người ngoài, người ngoài nợ vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:**

Nguyên đơn chị Trần Thị K và bị đơn anh Hà Văn Đ tự nguyện thống nhất thỏa thuận chị Trần Thị K chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) gồm án phí ly hôn sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: AA/2017/0002757 ngày 03 tháng 5 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bá Thước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Th;
- UBND xã C;
- Chi cục THADS huyện Th;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Đại Long